

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 48/2014/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày 24 tháng 12 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân cấp xác định các khoản được trừ về tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng, tiền nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất vào số tiền thuê đất phải nộp (nếu có) theo quy định tại Nghị định số 46/2014/NĐ-CP của Chính phủ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 2789/TTr-STC ngày 23 tháng 10 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân cấp xác định các khoản được trừ về tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng, tiền nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất vào số tiền thuê đất phải nộp (nếu có) theo quy định tại Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ, cụ thể như sau:

1. Đối với phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do UBND tỉnh phê duyệt

Tổ chức (hoặc cá nhân) thuê đất đã ứng trước tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng theo phương án được UBND tỉnh phê duyệt lập hồ sơ gửi Sở Tài chính xác định kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và chuyển cho cơ quan thuế làm cơ sở khấu trừ tiền thuê đất phải nộp.

2. Đối với phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do UBND các huyện, thị xã, thành phố phê duyệt

Tổ chức (hoặc cá nhân) thuê đất đã ứng trước tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng theo phương án được UBND các huyện, thị xã và thành phố phê duyệt lập hồ sơ gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố xác định kinh phí bồi

thường, hỗ trợ và tái định cư và chuyển cho cơ quan thuế làm cơ sở khấu trừ tiền thuế đất phải nộp.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Tài chính hướng dẫn thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các ngành và các đối tượng liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Chính